

## BIÊN BẢN HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

#### TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

**Tên tổ chức:** Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam – VINACONEX

**Trụ sở chính:** Tòa nhà Vinaconex, Khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

**Giấy chứng nhận ĐKKD:** số 0103014768 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội cấp ngày 01/12/2006.

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2009, vào hồi 8<sup>h</sup>30' tại Hội trường Trung tâm Hội nghị quốc gia, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX được tiến hành với các nội dung sau:

#### I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

##### 1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

###### 1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 là 5.138 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 185.080.387 cổ phần

*(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội được lập trên cơ sở danh sách chốt của UBCKNN tại ngày chốt 6/3/2009 và Danh sách cổ đông mua số cổ phần phát hành thêm theo đợt phát hành tăng vốn tại Quyết định số 347/UBCK-GCN ngày 29/10/2008)*

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Ngọc Điệp** - Trưởng ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông, đại diện cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 là 228 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với 164.301.152 cổ phần, tương đương với 88,8% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Vinaconex.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Tổng công ty VINACONEX đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

### **1.2. Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:**

Đại diện Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước; Đại diện các Phòng Ban của Tổng Công ty Vinaconex; Đại diện các đơn vị, các Công ty con trực thuộc Tổng Công ty; Đại diện Công ty kiểm toán KPMG Việt Nam, và đại diện cơ quan Báo chí, truyền thông.

## **2. Khai mạc Đại hội**

Ông Nguyễn Văn Tố - Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại Hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Giới thiệu đề Đại hội bầu và mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký lên làm việc.

### **2.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm:**

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty  
- Chủ tọa Đại hội.
2. Ông Nguyễn Thành Phương - UVHĐQT, TGD  
- Thành viên Đoàn Chủ tịch
3. Ông Hoàng Nguyên Học - Ủy viên Hội đồng quản trị  
- Thành viên Đoàn Chủ tịch
4. Ông Trịnh Hoàng Duy - Ủy viên Hội đồng quản trị  
- Thành viên Đoàn Chủ tịch
5. Ông Tô Ngọc Thành - Ủy viên Hội đồng quản trị  
- Thành viên Đoàn Chủ tịch
6. Ông Nguyễn Thiệu Quang - Ủy viên Hội đồng quản trị  
- Thành viên Đoàn Chủ tịch
7. Ông Phan Minh Tuấn - Ủy viên Hội đồng quản trị  
- Thành viên Đoàn Chủ tịch

### **2.2. Ban Thư ký Đại hội gồm:**

1. Ông Nguyễn Lê Quang – Trưởng Ban Thư ký

2. Ông **Vũ Mạnh Hùng** - Ủy viên
3. **Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Thiệu Quang** thay mặt Đoàn chủ tịch đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 và Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội.

## II. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông **Nguyễn Thành Phương**, Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã trình bày trước Đại hội:
    - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009;
    - Báo cáo giải trình của Ban Tổng Giám đốc về ý kiến của Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty mẹ.

*(các Bản Báo cáo chi tiết theo Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông)*
  2. Ông **Nguyễn Văn Tuấn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty đã trình bày trước Đại hội:
    - Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2008 và kế hoạch hoạt động năm 2009; Tóm tắt định hướng phát triển Tổng công ty đến năm 2015;
    - Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2008;
    - Tờ trình về Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và quỹ lương của Tổng công ty năm 2009.

*(Báo cáo chi tiết của Hội đồng quản trị theo Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông).*
  3. Ông **Đặng Thanh Huân**, Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty đã trình bày trước Đại hội:
    - Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý Tổng Công ty của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Tổng Giám đốc năm 2008;
    - Tờ trình về Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009.

*(Báo cáo chi tiết của Ban Kiểm soát theo Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông).*
  4. Ông **Nguyễn Văn Tuấn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2006 – 2011 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

Ông Nguyễn Văn Tuấn thay mặt nhóm cổ đông đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Vinaconex trình bày trước Đại hội Văn bản đề cử 02 người đại diện cổ đông Tổng công ty Viễn thông quân đội để Đại hội bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Ngoài nhóm cổ đông đại diện phần vốn nhà nước, không có cổ đông, nhóm cổ đông nào ứng cử, đề cử thêm.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2006 – 2011 gồm:

- Ông Hoàng Anh Xuân – Tổng Giám đốc Tổng công ty Viễn thông quân đội
- Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Viễn thông quân đội

Với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

5. Đại hội đã thông qua danh sách Ban bầu cử gồm:

- Ông Nguyễn Văn Tích – Phó Giám đốc Ban Phát triển nhân lực - Trưởng ban
- Ông Vũ Văn Mạnh – Phó Giám đốc Ban Tài chính kế hoạch – Thành viên
- Ông Nguyễn Quốc Huy – Ban Phát triển nhân lực – Thành viên

*(Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đã được Tổng công ty gửi cho từng cổ đông).*

6. Ông **Nguyễn Văn Tích**, Trưởng Ban bầu cử đọc Quy chế bầu cử, giới thiệu phiếu bầu và hướng dẫn bầu cử cho cổ đông.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

Đại hội đã tiến hành thủ tục bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2006 – 2011.

*(Tài liệu chi tiết về quy chế bầu cử đã được Tổng công ty gửi cho từng cổ đông)*

7. Ông **Phan Minh Tuấn**, Ủy viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội về việc điều chỉnh Kế hoạch chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ Tổng công ty lên 3.000 tỷ đồng và các nội dung ủy quyền cho HĐQT.

*(Tờ trình điều chỉnh kế hoạch chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ Tổng công ty lên 3.000 tỷ đồng và các nội dung ủy quyền cho HĐQT đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông).*

8. Ông **Tô Ngọc Thành**, Ủy viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội về việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty

*(Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông).*

### III. PHẦN THỨ BA - THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Hoàng Nguyên Học - Ủy viên Hội đồng quản trị thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành phiên thảo luận. Ông Hoàng Nguyên Học phát biểu đề nghị các cổ đông dự họp tham gia đóng góp ý

kiến đề cùng hoàn thiện các Tờ trình, Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông trước khi biểu quyết thông qua.

2. Ông Hoàng Anh Xuân, đại diện Cổ công Viettel phát biểu: Khẳng định niềm tin vào tiềm năng của thương hiệu VINACONEX, cùng chia sẻ với các cổ đông khác lý do Viettel trở thành cổ đông chiến lược của VINACONEX và mua cổ phần phát hành thêm với giá 20.000 đồng/cổ phần, cao hơn giá thị trường. Đầu tư vào lĩnh vực bất động sản là một phần trong Chiến lược đa dạng hóa kinh doanh của Viettel; hy vọng trong thời gian tới VINACONEX và Viettel sẽ cùng phát huy thế mạnh, hình thành chuỗi sản phẩm bất động sản kết hợp công nghệ thông tin tiên tiến, cùng đầu tư vươn ra khai thác các thị trường nước ngoài tiềm năng, cùng phát triển để trở thành những thương hiệu mạnh quốc tế.

3. Cổ đông: Đề nghị Tổng công ty làm rõ về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 của toàn Tổng công ty, trong đó có chỉ tiêu lợi nhuận; đề nghị cho biết lợi nhuận đạt được Quý I/2009; liệu kế hoạch tăng vốn tới năm 2015 có đảm bảo được tỷ lệ lợi nhuận trên vốn; tiến độ cơ cấu lại dự án Xi măng Cẩm Phả.

4. Ông Nguyễn Đình Thiết – Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính: Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 đã có trong bộ tài liệu gửi tới các cổ đông. Tại báo cáo tài chính hợp nhất, lợi nhuận của toàn Tổng công ty năm 2008 là tổng hợp của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Tuy nhiên do phải chờ Đại hội cổ đông các đơn vị thành viên mới có đủ số liệu chính thức để tổng hợp, chốt chỉ tiêu lợi nhuận của toàn Tổng công ty. Riêng kế hoạch lợi nhuận tới năm 2015 nếu dự đoán và công bố chỉ tiêu lợi nhuận từng năm tại thời điểm hiện nay là hơi sớm vì còn phụ thuộc vào các yếu tố khách quan của môi trường kinh doanh. Tuy nhiên, Ban điều hành tự tin có thể hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2009. Về chỉ tiêu lợi nhuận Quý I/2009 của toàn Tổng công ty là 61 tỷ, Công ty mẹ là 13 tỷ; chỉ tiêu trên phản ánh đặc thù của ngành xây dựng: doanh thu, lợi nhuận tập trung nhiều vào những tháng cuối năm.

5. Ông Phan Minh Tuấn - Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty: VINACONEX hiện nay vẫn có tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu lớn (khoảng 8,69 lần), tuy không cao bằng một số Tổng công ty nhà nước khác tại Việt Nam, nhưng Tổng công ty quyết tâm giảm tỷ lệ này xuống để nâng cao an độ toàn tài chính, tăng uy tín với các nhà đầu tư. Do vậy, Hội đồng quản trị đã thống nhất báo cáo Đại hội cho phép huy động thêm vốn để đảm bảo phát triển bền vững, đồng thời đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Do điều kiện khách quan, việc tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ chưa thực hiện được trong năm 2008, phải chuyển sang năm 2009. Trong những năm qua, Tổng công ty đã phấn đấu đạt tỷ suất lợi nhuận trên vốn khoảng 20%. Năm nay tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ thì khả năng tỷ suất trên có thể chưa đạt được nhưng HĐQT tự tin vào khả năng hoàn thành kế hoạch năm 2009 và tỷ lệ cổ tức là 12%. Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn lần này chủ yếu dành cho cổ đông hiện hữu và cán bộ chủ chốt của Tổng công ty, giá chào bán bằng giá mệnh giá nên khả năng thành công của đợt phát hành lớn. Thực hiện lộ trình tăng vốn điều lệ, năm 2010 sẽ nâng vốn điều lệ của VINACONEX lên 5.000 tỷ đồng. HĐQT sẽ phối hợp chặt chẽ với Tư vấn Credit Suisse để thực hiện tăng vốn thành công và sử dụng vốn hiệu quả.

6. Ông Trịnh Hoàng Duy - Ủy viên Hội đồng quản trị: Năm 2009 Tổng công ty quyết tâm thực hiện xong việc tái cơ cấu Dự án Xi măng Cẩm Phả để giảm tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu. Ông Trịnh Hoàng Duy đã báo cáo với cổ đông tình hình hợp tác với Credit Suisse và tiến độ đàm phán với các đối tác nước ngoài quan tâm tới dự án Xi măng Cẩm Phả. Liên quan tới việc tăng vốn điều

301  
HỘI ĐỒNG  
CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY  
XI MĂNG  
CẨM PHẢ  
NH X

lệ, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 đã thông qua Phương án tăng vốn lên 3.000 tỷ, do điều kiện khách quan nên năm qua mới nâng vốn lên 1.850 tỷ, phần còn lại tiếp tục thực hiện trong năm 2009. Theo kế hoạch, năm 2010 Tổng công ty tiếp tục tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ, trong đó có phần chào bán cho cổ đông chiến lược nước ngoài với mục tiêu tăng cường năng lực sản xuất kinh doanh, tranh thủ kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm quản lý đồng thời tạo thặng dư vốn để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đặc biệt là đầu tư vào các dự án bất động sản lớn vốn là lợi thế của VINACONEX. Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực để đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức 12% hoặc cao hơn khi các dự án bất động sản lớn đi vào triển khai.

7. Cổ đông: Đề nghị Ban tổ chức xem lại khâu chuẩn bị tài liệu cho Đại hội. Bộ tài liệu cổ đông nhận được còn thiếu Báo cáo tài chính hợp nhất, do vậy cổ đông chưa đủ thông tin để xem xét Trình bày về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức. Trong Báo cáo kế hoạch của Ban điều hành cũng không có phần kế hoạch của toàn Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Tổng công ty hiện nay đầu tư vào công ty con quá nhiều, cổ tức đem lại không cao do vậy đầu tư không có hiệu quả. Đề nghị xem xét lại vấn đề thoái vốn, làm rõ lộ trình thoái vốn. Chỉ số EPS của VINACONEX ngày càng giảm trong khi tốc độ tăng vốn điều lệ ngày càng cao gây thiệt hại cho những cổ đông đầu tiên tham gia IPO tháng 11/2006.

8. Cổ đông Thái Quốc Minh: với tư cách là cổ đông mới đã phát biểu về những lý do để lựa chọn VINACONEX, bày tỏ sự tin tưởng vào chiến lược phát triển dài hạn và giá trị thương hiệu của VINACONEX. Khẳng định sự ủng hộ đối với Định hướng phát triển Tổng công ty và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009. Đề nghị Tổng công ty có chiến lược thị trường, quan tâm hơn nữa tới việc phát triển tại thị trường Miền Nam và Miền Trung, đồng thời kết hợp chặt chẽ với Viettel để vươn ra thị trường khu vực và quốc tế. Về vấn đề đầu tư vào các đơn vị thành viên, Tổng công ty cần dựa vào Chiến lược phát triển tổng thể, quan tâm hơn tới tiềm năng phát triển của từng đơn vị, đánh giá chính xác hiệu quả đầu tư v.v. Khi thoái vốn khỏi 1 đơn vị cũng cần cân nhắc kỹ lý do thoái vốn. Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2008 và kế hoạch năm 2009 chưa nêu bật được mối quan hệ giữa Tổng công ty với các đơn vị thành viên. Trong lĩnh vực tài chính, Tổng công ty cần phối hợp chặt chẽ, thường xuyên hơn với kiểm toán để giải quyết kịp thời các vấn đề tài chính, không để xảy ra các điểm loại trừ vào cuối năm.

9. Ông Đặng Thanh Huân – Trưởng Ban kiểm soát: Trong Báo cáo của Ban kiểm soát đã có phần thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất. Việc bộ tài liệu thiếu Báo cáo hợp nhất là một thiếu sót trong khâu chuẩn bị của Ban tổ chức, tuy nhiên Báo cáo này đã được cập nhật đầy đủ trên Website Tổng công ty trước ĐHDCD. Việc chia cổ tức căn cứ theo kết quả kinh doanh tại Báo cáo tài chính công ty mẹ, không dựa vào Báo cáo tài chính Hợp nhất; cổ tức năm 2008 của các đơn vị thành viên nộp về Tổng công ty đã được hạch toán vào lợi nhuận của Công ty mẹ.

10. Cổ đông: chất vấn về việc thiếu nội dung Kế hoạch năm 2009 của toàn Tổng công ty, trong tài liệu Đại hội chỉ có của công ty mẹ. Tổng công ty đầu tư hơn 2.000 tỷ vào công ty con mà chưa đưa ra dự báo kế hoạch cụ thể. Hai dự án Xi măng Cẩm Phả và dự án nước Sông Đà nếu năm nay không thoái vốn thành công sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng tới báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty. Trong lĩnh vực tài chính, nếu Tổng công ty dùng nhiều khoản vay ngắn hạn dùng để đầu tư dài hạn, tạo ra nhiều rủi ro, điều này sẽ được thể hiện trung thực trong Báo cáo tài chính hợp nhất. Đề nghị Tổng công ty cho biết thêm về dự án nước Sông Đà bắt đầu hoạt động từ năm nay. Trong phương án tăng vốn, Tổng công ty có giải trình vốn tăng sẽ được dùng làm vốn lưu động

cho Tổng công ty, trong khi nguồn vốn vay hiện nay đang rẻ, lại có thể hưởng ưu đãi lãi suất, vậy Tổng công ty giải thích thế nào về hiệu quả sử dụng vốn? Liệu có gây ra việc giảm tỷ lệ lãi/cổ phiếu.

11. Ông Vũ Quý Hà – Phó Tổng Giám đốc: Báo cáo trước Đại hội về tình hình thực hiện Dự án nước Sông Đà và đánh giá hiệu quả của dự án.

12. Ông Nguyễn Thành Phương – Tổng Giám đốc: Báo cáo thêm với Đại hội về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 của toàn Tổng công ty:

- + Giá trị SXKD năm 2009 của toàn Tổng công ty: 17.000 tỷ đồng
- + Doanh thu năm 2009 của toàn Tổng công ty: 11.800 tỷ đồng
- + Lợi nhuận năm 2009 của toàn Tổng công ty: 700 tỷ đồng

13. Ông Phan Minh Tuấn – Ủy viên Hội đồng quản trị giải trình thêm với Đại hội về việc sử dụng vốn từ nguồn tăng vốn điều lệ: Thứ nhất là dùng vào việc bổ sung vốn lưu động, giảm tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu, đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty; Thứ hai là dùng để đầu tư vào các dự án bất động sản nhiều tiềm năng theo kế hoạch từ ban đầu, những dự án này đã báo cáo với cổ đông trong Phương án tăng vốn. Nếu cổ đông nào quan tâm kỹ hơn về từng dự án và kế hoạch sử dụng vốn, Tổng công ty sẽ trả lời bằng văn bản tới cổ đông.

14. Cổ đông Phí Long: Đóng góp ý kiến với Ban tổ chức về việc tổ chức Đại hội về các vấn đề chia sẻ thông tin, gửi thư mời và tài liệu tới cổ đông. Cổ đông cho rằng hiệu quả đầu tư vào các công ty con thời gian qua chưa thuyết phục, tổng giá trị dự kiến đầu tư lên tới 4.000 tỷ đồng, do vậy băn khoăn của cổ đông về hiệu quả đầu tư trong vấn đề này là chính đáng. Giá trị tiền thu về từ cổ tức công ty con cần làm rõ, báo cáo Đại hội. Trường hợp đầu tư vào công ty con hiệu quả thấp thì tại sao Tổng công ty lại tiếp tục đầu tư trong khi chúng ta đang rất cần vốn? Chiến lược phát triển của Tổng công ty còn chung chung, cần cụ thể hóa hơn nữa để cổ đông nắm được. Vấn đề lựa chọn cổ đông chiến lược nước ngoài như thế nào? Cơ cấu quản trị Tổng công ty hiện nay còn công kênh, hiệu quả hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị cần được làm rõ.

15. Ông Trịnh Hoàng Duy - Ủy viên Hội đồng quản trị: Tổng công ty đã hợp tác với Tư vấn Credit Suisse về 03 nội dung chính: Chiến lược phát triển, Tái cấu trúc doanh nghiệp và tìm các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài. Theo lộ trình đó, năm 2008 đã bắt đầu thực hiện việc tái cấu trúc Tổng công ty, thực hiện thoái vốn ở các đơn vị thành viên theo kế hoạch đồng thời tăng cường hiệu quả quản lý, đẩy mạnh hỗ trợ các đơn vị thành viên phát triển

16. Ông Hoàng Nguyên Học - Ủy viên Hội đồng quản trị kết luận: Qua phần thảo luận vừa qua, các cổ đông đề nêu lên nhiều ý kiến có giá trị liên quan đến các vấn đề như: tổ chức Đại hội, gửi tài liệu, Báo cáo tài chính, tăng vốn điều lệ, việc đầu tư vào các công ty con, vấn đề tái cấu trúc, tìm kiếm cổ đông chiến lược v.v. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã phát biểu giải trình thêm để cổ đông rõ hơn về một số vấn đề Tài liệu còn thiếu, đồng thời tiếp thu những ý kiến đóng góp của cổ đông để hoàn thiện các nội dung trình Đại hội. Vì lý do thời gian, Đoàn Chủ tịch xin phép được kết thúc phần thảo luận tại đây. Cổ đông nào có ý kiến đóng góp thêm xin gửi về Tổng công ty, Tổng công ty sẽ trả lời bằng văn bản tới cổ đông. Trong quá trình hoạt động của Tổng công ty, cổ đông nào có ý kiến đóng góp đề nghị không chờ đến Đại hội thường niên, mà có thể gửi trực tiếp tới Hội đồng quản trị Tổng công ty.

176  
HGT  
TÂN  
API  
YDI  
TNP  
ONEX  
UAT

#### IV. PHẦN THỨ NĂM - KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI:

##### A. KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ban kiểm phiếu đã công bố trước Đại hội kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2006 – 2011 như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết (cổ phần)	Đạt tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	163.825.456	99,9% tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ.
2	Ông Hoàng Anh Xuân	163.316.682	99,7% tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ.

##### B. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm 12 thành viên:

- Ông Tăng Lê Hoàng – Trưởng ban
- Ông Phạm Quốc Hưng – Ủy viên
- Ông Trịnh Xuân Thành – Ủy viên
- Ông Nguyễn Sỹ Trường – Ủy viên
- Ông Bùi Mạnh Hùng – Ủy viên
- Ông Dương Văn Hải – Ủy viên
- Ông Vũ Minh Tuấn – Ủy viên
- Ông Phan Như Hải – Ủy viên
- Ông Hoàng Việt – Ủy viên
- Ông Nguyễn Văn Thành – Ủy viên
- Ông Nguyễn Tấn Dũng – Ủy viên
- Ông Lê Thế Doanh – Ủy viên

Ban kiểm phiếu làm việc theo Quy chế Đại hội.

Ông **Trịnh Hoàng Duy** - Ủy viên Hội đồng quản trị lần lượt nêu các vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội, các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bao gồm:

1. **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008, Kế hoạch kinh doanh năm 2009 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (như nội dung Bản Báo cáo trong bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 đã gửi cho cổ đông):**



**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **157.281.237** cổ phần, chiếm **95,73%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **2.979.215** cổ phần, chiếm **1,81%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là **4.033.000** cổ phần, chiếm **2,45%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2008 đã được kiểm toán của Tổng công ty: (Báo cáo tài chính đính kèm biên bản)**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **157.465.597** cổ phần, chiếm **95,84%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **2.812.855** cổ phần, chiếm **1,71%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là **4.015.000** cổ phần, chiếm **2,44%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức. (Phương án đính kèm Biên bản)**

▪ Doanh thu Tổng Công ty:	3.470.446.853.509 đồng;
▪ Lợi nhuận trước thuế:	306.116.524.188 đồng;
▪ Thuế TNDN phải nộp:	925.038.049 đồng;
<i>(Thuế TNDN từ chuyển nhượng vốn đầu tư do không thuộc diện được miễn)</i>	
▪ Lợi nhuận sau thuế:	305.191.486.139 đồng;
▪ Phân phối lợi nhuận sau thuế (100%):	305.191.486.139 đồng;
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (27,50%)	83.927.658.688 đồng
+ Trích từ số thuế TNDN được miễn	72.820.835.406 đồng
+ Trích từ lợi nhuận sau thuế	11.106.823.282 đồng
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (5%)	15.259.574.307 đồng
- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	60.000.000 đồng
<i>(Không chuyên trách) (0,02%)</i>	
- Thương Ban điều hành:	500.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (1.2 tháng lương) (4.89%)	14.933.502.044 đồng
- Trả cổ tức (12% vốn cổ phần) (62,42%)	190.510.751.100 đồng
+ Đợt 1: 9% vốn cổ phần (đã trả)	134.986.635.000 đồng
+ Đợt 2: 3% vốn cổ phần	55.524.116.100 đồng
▪ Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0 đồng

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 157.431.777 cổ phần, chiếm 95,82% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 2.838.675 cổ phần, chiếm 1,73% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 4.023.000 cổ phần, chiếm 2,45% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. **Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2008 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2009 . (Báo cáo đính kèm Biên bản)**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 157.461.097 cổ phần, chiếm 95,84% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 6.804.355 cổ phần, chiếm 4,14% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 28.000 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý Tổng Công ty của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Tổng Giám đốc. (Báo cáo đính kèm Biên bản)**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 157.377.897 cổ phần, chiếm 95,79% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 6.900.555 cổ phần, chiếm 4,20% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 15.000 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. **Thông qua Định hướng phát triển Tổng công ty đến 2015:**

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 157.466.897 cổ phần, chiếm 95,84% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 6.793.555 cổ phần, chiếm 4,14% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 33.000 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. **Thông qua Phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động trong Tổng công ty như sau:**

- Tỷ trọng tiền lương trên doanh thu năm 2009 của Tổng công ty xác định là 3,75%
- Thù lao của HĐQT Tổng Công ty không quá 0,08%;
- Thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,025% trên doanh thu thực hiện.

(Phương án chi tiết theo bộ tài liệu ĐHDCĐ thường niên năm 2009 đã gửi cho cổ đông).

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

*Trong đó:*

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **157.460.237** cổ phần, chiếm **95,84%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **6.828.515** cổ phần, chiếm **4,16%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**8. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 3000 tỷ đồng như sau:**

- Hủy Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 thông qua.

- Phê duyệt phương án chào bán tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng với các nội dung chính như sau:

*Giai đoạn 1: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:*

- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 113.195.820 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 1.131.958.200.000 đồng
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Phương thức và đối tượng chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phần
- Thời điểm chào bán: Trong năm 2009
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu không được cổ đông thực hiện quyền mua hết (nếu có) và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị sẽ được Hội đồng quản trị Tổng công ty tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với những điều kiện phù hợp trên cơ sở đảm bảo quyền lợi cổ đông cũng như Tổng công ty nhưng với giá không thấp hơn mệnh giá.
- Mục đích sử dụng vốn: Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 1.131.958.200.000 (Một nghìn một trăm ba mươi một tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, hai trăm nghìn đồng) sẽ được cân đối sử dụng cho các mục đích sau:
  - + Cơ cấu lại nguồn vốn trung và dài hạn, tăng quy mô vốn hoạt động của Tổng công ty;
  - + Bổ sung nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh;

+ Đầu tư thực hiện một số dự án do VINACONEX làm chủ đầu tư

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu vốn của từng dự án, HĐQT và Ban lãnh đạo có trách nhiệm cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán để thực hiện những dự án này trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổng công ty.

- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**Giai đoạn 2: Chào bán cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt của Tổng công ty theo hình thức chào bán riêng lẻ**

- Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 1.723.793 cổ phiếu
- Tổng giá trị mệnh giá: 17.237.930.000 đồng
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Phương thức và đối tượng chào bán: Chào bán riêng lẻ (dưới 100 người) theo danh sách cán bộ chủ chốt và số lượng cổ phần được mua tương ứng do HĐQT Tổng công ty thông qua dựa theo tiêu chí sau:
  - Tham niên công tác (tính đến hết ngày 31/12/2008)
  - Chức vụ hiện tại và mức độ đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty
  - Các tiêu chí khác do Hội đồng quản trị quyết định khi thực hiện phương thức chào bán. Các tiêu chí này phải phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở đảm bảo được lợi ích của các cổ đông và Tổng Công ty cũng như lao động là cán bộ chủ chốt trong doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện dự kiến: sau thời điểm phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu phát hành cho cán bộ chủ chốt là 03 năm.
- Giá chào bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với Điều lệ và pháp luật hiện hành.
- Xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu không được CBCNV thực hiện quyền mua hết (nếu có) và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị sẽ được Hội đồng quản trị Tổng công ty tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với những điều kiện phù hợp trên cơ sở đảm bảo quyền lợi cổ đông cũng như Tổng công ty nhưng với giá không thấp hơn giá bán cho cán bộ chủ chốt.
- Mục đích sử dụng vốn: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động với mục đích tăng cường năng lực tài chính.
- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty:
  - + Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng.
  - + Chỉ đạo hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **156.715.717** cổ phần, chiếm **95,39%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **7.562.735** cổ phần, chiếm **4,60%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là **15.000** cổ phần, chiếm **0,01%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty gồm:**

- Dịch vụ sàn giao dịch Bất động sản
- Dịch vụ môi giới Bất động sản
- Dịch vụ định giá Bất động sản
- Dịch vụ Tư vấn Bất động sản
- Dịch vụ Đấu giá Bất động sản
- Dịch vụ Quảng cáo Bất động sản
- Dịch vụ quản lý Bất động sản

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo hoàn tất các thủ tục cho việc thay đổi đăng ký kinh doanh của Tổng công ty theo quy định hiện hành.

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty theo yêu cầu hoạt động của Tổng công ty trong từng thời kỳ và trên cơ sở Trình trình của Tổng Giám đốc Tổng công ty.

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:***

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **157.663.497** cổ phần, chiếm **95,96%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **6.619.955** cổ phần, chiếm **4,03%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là **10.000** cổ phần, chiếm **0,01%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**10. Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2009:**

- Thống nhất lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2009 và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2009:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam
4. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và phê duyệt đơn vị kiểm toán cụ thể trong số 04 đơn vị kiểm toán được Đại hội thông qua nói trên.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **157.640.497** cổ phần, chiếm **95,95%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **6.647.955** cổ phần, chiếm **4,05%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**V. PHẦN THỨ TƯ - CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

1. Ông **Nguyễn Lê Quang** thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2. Đại hội thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009
3. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đã được đọc trước Đại hội.
4. Ông Nguyễn Văn Tuấn phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.
5. Biên bản này được lập vào hồi 14g15' và được lập thành 5 bản, có giá trị như nhau.

**Nơi gửi:**

- Các cổ đông TCT;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC, VP.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Lê Quang**



**Vũ Mạnh Hùng**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
TỔNG CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU  
VÀ XÂY DỰNG  
VIỆT NAM  
VINACONEX  
S.Đ.K.K.D. 0301476  
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

  
**Nguyễn Văn Tuấn**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

  
**Đặng Thanh Huân**